UNIT 4: MUSIC AND ART

Lesson 2: A closer look 1 (page 40)

A. VOCABULARY

1/ Task 2 Match a word in A with a phrase in B (page 40)

(Nối 1 từ ở cột A với 1 cụm từ ở cột B)

A	B
1. play	a song
2. draw	a potrait
3. write	a photo
4. work	as an actor
5. take	the guitar

2.Task 3.b.Write the type of musical instruments in the box under each picture.(page 40)

(Viết loại nhạc cụ có trong khung bên dưới vào mỗi hình cho phù hợp.)

a cello | a saxophone | a violin | a guitar | Dan Bau | a piano | a drum






1. _____ 2. _____ 3. _____ 4. _____





5. _____ 6. _____ 7. _____

LIVEWORKSHEETS

3.Task 4. Put one of these words in each blank to finish the sentences.(page 40) *(Đặt một trong những từ này vào mỗi khoảng trống để hoàn thành câu sau)*

singer | draw | instrument | painter | puppet | pop

1. My father's friend is a great _____.
2. _____ music is not as exciting as rock and roll.
3. The _____ I like most is Karen Carpenter.
4. I like to _____ cartoons.
5. Many tourists to Viet Nam come to see the water _____ show.
6. In Viet Nam, the Dan Bau is a traditional musical _____

LIVEWORKSHEETS